

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đắk Nông ngày 13 tháng 12 năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 340/TTr-STNMT ngày 20 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đắk Nông, (địa chỉ: Tổ 4, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Hồ Đắk Gang, tỉnh Đắk Nông.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước tưới phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho khoảng 8.000 người dân khu vực các xã: Đắk R'la, Đắk Găn thuộc huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông và các xã: Cư Knia, Trúc Sơn, Tâm Thắng, thị trấn Ea T'ling thuộc huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Nước mặt suối Đắk Gang, phụ lưu sông Sêrêpôk.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Thôn Tân Lợi, xã Đắk Găn, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Tọa độ các hạng mục chính công trình theo hệ VN.2000, kinh tuyến 108,5⁰, múi chiếu 3⁰:

Hạng mục	Tọa độ VN 2000		
	X (m)	Y (m)	
Cửa lấy nước	1386374,44	419386,19	
Tuyến đập	Bờ trái	1386577,9	419371,54
	Bờ phải	1385951,03	419936,04

5. Chế độ khai thác:

- Số giờ lấy nước trung bình trong một ngày: 24 giờ/ngày.
- Số ngày lấy nước trung bình theo tháng: 30 ngày/tháng. Số tháng lấy nước trung bình theo năm: 09 tháng/năm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng:

- Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất: 0,94 m³/s.
- Tổng lượng nước khai thác, sử dụng trong năm: 9.715.450 m³/năm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng:

Công trình Hồ Đăk Gang xây dựng đập đất có cao trình đỉnh đập là +452,7m, chặn dòng chính suối Đăk Gang để tạo thành hồ chứa có dung tích toàn bộ 10,83 triệu m³. Nước được dẫn từ hồ chứa về cung cấp cho vùng tưới của dự án qua hệ thống các tuyến cống, hệ thống đường ống chính, ống nhánh dẫn của công trình và tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho khoảng 8.000 người dân khu vực các xã: Đăk R'la, Đăk Gắn thuộc huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông và các xã: Cư Knia, Trúc Sơn, Tâm Thắng, thị trấn Ea T'ling thuộc huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông.

8. Thời hạn của giấy phép: 10 năm.

Điều 2: Các yêu cầu đối với Ban Quản lý các Dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh Đăk Nông:

1. Thực hiện việc khai thác, sử dụng nước theo Đề án khai thác, sử dụng nước mặt Dự án Hồ Đăk Gang, tỉnh Đăk Nông đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đăk Nông thẩm định và tuân thủ các quy định của pháp luật về tài nguyên nước và pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên, liên tục trả về suối Đăk Gang với lưu lượng không nhỏ hơn 0,05 m³/s. Khi có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du của cơ quan có thẩm quyền, phải vận hành hồ chứa nước Đăk Gang xả nước về hạ du theo yêu cầu.

3. Thực hiện đúng các quy định của Quy trình vận hành hồ chứa nước được cơ quan có thẩm quyền ban hành; tuân thủ lệnh vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

4. Lắp đặt thiết bị để thực hiện việc quan trắc, giám sát tự động, trực tuyến các thông số: Mức nước hồ, lưu lượng xả dòng chảy tối thiểu, lưu lượng khai thác và lưu lượng xả qua tràn; giám sát định kỳ đối với chất lượng nước trong quá trình khai thác; kết nối, truyền trực tiếp, cập nhật số liệu thường xuyên, liên tục vào hệ thống giám sát theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.



5. Lập phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định tại Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Đắk Nông (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác.

Điều 3. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đắk Nông được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1, Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2, Điều 43 Luật Tài nguyên nước năm 2012 và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đắk Nông còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định././

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- BQL các DA ĐTXD tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT (va).

4



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trọng Yên

